TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **99**/2021/QĐST- HNGĐ	*M, ngày 11 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 143/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Huỳnh Thị Thanh V**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp M, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Lương Thanh V1**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 17, khóm 5, phường V, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Huỳnh Thị Thanh V**, sinh năm 1985 và anh **Lương Thanh V1**, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị V và anh V1 có 02 người con chung là Lương Vĩnh P, sinh ngày 04/10/2004 và Lương Hoàng Mỹ N, sinh ngày 05/12/2010.

Chị V và anh V1 thỏa thuận: Chị V được trực tiếp nuôi con chung là Lương Hoàng Mỹ N, sinh ngày 05/12/2010; Anh V1 được trực tiếp nuôi con chung là Lương Vĩnh P, sinh ngày 04/10/2004. Chị V và anh V1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị V và anh V1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị V và anh V1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

+ Chị V nộp 75.000đ và tự nguyện nộp thay anh V1 75.000đ, tổng cộng chị V phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010892 ngày 11/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M. Chị V được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Anh V1 không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã M;
- Chi cục THA DS thị xã M;
- UBND xã A, TX. M.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hải Hằng